

Số: 701 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 03 tháng 4 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực xây dựng
thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hải Phòng;
thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng; thẩm quyền giải quyết của
UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 07/TTr-SXD ngày 27/01/2015 và Công văn số 475/SXD-PC ngày 18/3/2015; ý kiến kiểm tra của Sở Tư pháp tại Công văn số 51/STP-KSTTHC ngày 26/01/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố, thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế nội dung công bố về thủ tục hành chính lĩnh vực xây dựng tại các Quyết định do Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành (Quyết



định số 42/QĐ-CT ngày 07/01/2013; Quyết định số 1588/QĐ-UBND ngày 18/8/2009; Quyết định số 1207/QĐ-UBND ngày 29/6/2009; Quyết định số 1208/QĐ-UBND ngày 29/6/2009).

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn trên địa bàn thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC-BTP;
- TT TU, TT HĐNDTP;
- CT, các PCT UBNDTP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- Như Điều 3;
- Công TTĐTTP;
- Các PCVP UBND TP;
- CV: XD, QH, NC;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH



Lê Văn Thành

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 701 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2015
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ (12 TTHC)**

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản (1 thủ tục)	
1	Chuyển nhượng toàn bộ dự án khu đô thị mới, dự án khu nhà ở thuộc thẩm quyền cho phép đầu tư của Ủy ban nhân dân thành phố
II. Lĩnh vực phát triển đô thị (1 thủ tục)	
1	Chấp thuận đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới thuộc thẩm quyền của UBND thành phố.
III. Lĩnh vực nhà ở và công sở (7 thủ tục)	
1	Lựa chọn chủ đầu tư dự án phát triển nhà ở thương mại theo hình thức chỉ định chủ đầu tư (trường hợp nhà đầu tư có quyền sử dụng đất hợp pháp theo quy định của pháp luật về đất đai, phù hợp với quy hoạch xây dựng nhà ở)
2	Lựa chọn chủ đầu tư dự án phát triển nhà ở thương mại theo hình thức đấu thầu lựa chọn chủ đầu tư
3	Chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án phát triển nhà ở (không phân biệt nguồn vốn đầu tư và quy mô sử dụng đất, kể cả nhà ở trong khu đô thị mới) có số lượng nhà ở từ 2.500 căn trở lên
4	Chấp thuận bổ sung nội dung dự án phát triển nhà ở (không phân biệt nguồn vốn đầu tư và quy mô sử dụng đất) có số lượng nhà ở từ 2.500 căn trở lên đã được phê duyệt.
5	Chấp thuận đầu tư dự án phát triển nhà ở bằng nguồn vốn ngân sách Trung ương (trừ trường hợp dự án do Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư)
6	Phê duyệt dự án phát triển nhà ở bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước do UBND thành phố phê duyệt



7	Bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước cho người đang thuê theo Nghị định số 34/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ về quản lý sử dụng nhà ở thuộc sở hữu nhà nước
IV. Lĩnh vực quy hoạch xây dựng (3 thủ tục)	
1	Chấp thuận phương án kiến trúc thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố
2	Cấp Giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố
3	Phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch thuộc thẩm quyền của UBND thành phố.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG (28 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực xây dựng (22 thủ tục)	
1	Cấp Giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ
2	Cấp giấy phép xây dựng công trình không theo tuyến
3	Cấp giấy phép xây dựng công trình theo tuyến
4	Cấp giấy phép xây dựng công trình tôn giáo
5	Cấp giấy phép xây dựng công trình tượng đài, tranh hoành tráng
6	Cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo
7	Cấp giấy phép xây dựng theo giai đoạn
8	Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình
9	Điều chỉnh Giấy phép xây dựng
10	Gia hạn; cấp lại Giấy phép xây dựng
11	Cấp Giấy phép xây dựng có thời hạn
12	Cấp giấy phép di dời công trình
13	Cấp Chứng chỉ hành nghề cho kỹ sư, kiến trúc sư hoạt động xây dựng

14	Cấp Chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng công trình
15	Cấp lại, bổ sung Chứng chỉ hành nghề cho kỹ sư, kiến trúc sư hoạt động xây dựng, giám sát thi công xây dựng công trình
16	Thẩm tra thiết kế xây dựng sau thiết kế cơ sở đối với các công trình phải thẩm tra theo quy định thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng
17	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng.
18	Cấp Giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài là cá nhân hoạt động trong lĩnh vực tư vấn đầu tư xây dựng
19	Cấp Giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài là tổ chức hoạt động trong lĩnh vực xây dựng
20	Điều chỉnh giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài là tổ chức hoạt động xây dựng và nhà thầu nước ngoài là cá nhân thực hiện các công việc tư vấn đầu tư xây dựng
21	Cấp Chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng
22	Cấp lại Chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng
II. Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị (1 thủ tục)	
1	Cấp Giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị
III. Lĩnh vực quy hoạch xây dựng (1 thủ tục)	
1	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng
IV. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản (2 thủ tục)	
1	Cấp Chứng chỉ định giá bất động sản
2	Cấp Chứng chỉ môi giới bất động sản
V. Lĩnh vực vật liệu xây dựng (2 thủ tục)	
1	Tiếp nhận bản công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng
2	Thẩm định về thiết kế cơ sở dự án đầu tư khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, nguyên liệu sản xuất xi măng nhóm B, C đối với dự án sử dụng nguồn vốn khác

SỞ XÂY DỰNG

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN (10 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực xây dựng (7 thủ tục)	
1	Cấp giấy phép xây dựng công trình
2	Cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ
3	Điều chỉnh giấy phép xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ
4	Gia hạn giấy phép xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ
5	Cấp lại giấy phép xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ
6	Cấp giấy phép xây dựng có thời hạn công trình, nhà ở riêng lẻ
7	Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình, nhà ở riêng lẻ
II. Lĩnh vực quy hoạch xây dựng (3 thủ tục)	
1	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng
2	Phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện
3	Cấp Giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện

D. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ (1 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực xây dựng (1 thủ tục)	
1	Tiếp nhận thông báo khởi công công trình xây dựng